

TRANH TẾT VỚI NGÀY XUÂN

15

HOÀNG HOA MAI

Thườ xưa, mỗi khi tết đến xuân về, từ nông thôn đến thành thị, từ rừng núi cho đến hải đảo, người Việt Nam đều có phong tục chơi tranh tết.

Vào những ngày cuối tháng Chạp, người dân Việt Nam có truyền thống đi chợ tết để mua sắm hàng tết, nào là sắm bánh chưng, mật, hương hoa... Trong đó, một thứ không thể không tính đến đó là tranh tết. Từ những năm của thập kỷ tám mươi trở về trước, tranh tết phổ biến nhiều nhất là tranh dân gian và chủ yếu có hai dòng tranh đó là tranh Đông Hồ (làng Hồ, Bắc Ninh) và tranh Hàng Trống (Hà Nội).

Tranh Đông Hồ là một loại tranh in mảng, nét, kích cỡ nhỏ không lớn như tranh Hàng Trống, màu sắc của tranh Đông Hồ rực rỡ, trong sáng và có một số màu cơ bản, như đỏ, xanh, vàng, nâu, đen. Do việc in nét và in mảng hàng loạt nên số lượng tranh bán vào ngày tết cũng khá lớn, hầu như thỏa mãn được đầy đủ nhu cầu của nhân dân, nhất là vùng thôn quê.

Dòng tranh Đông Hồ có nội dung rất phong phú, chủ yếu đi sâu miêu tả tính chân thực cuộc sống đời thường trong mối quan hệ giữa người với người và giữa người với thiên nhiên. Tính triết lý của tranh Đông Hồ rất sâu sắc vừa vui tươi, dí dỏm vừa sâu cay. “Nói đó

cho cạy lòng đây” như tranh đánh ghen, hứng dừa... Nhiều bức tranh nói lên nỗi niềm khát khao được hạnh phúc, ấm no ước nguyện, giàu có yên lành, trồng cây thì cây tốt, chăn nuôi thì sinh sôi, nảy nở, béo khỏe và sâu xa hơn nữa, mong sao tình làng, nghĩa xóm hòa thuận, đoàn kết, an khang, thịnh vượng, như: tranh đàn lợn, đàn gà, tứ quý hoa lá, chim muông... Ngày xuân các cụ già trong làng, trong phố đến với nhau chúc tụng, uống rượu, bình tranh, họa thơ tranh, thật lý thú. Mỗi bức tranh của Đông Hồ đều có chỗ đứng riêng, khó hòa lẫn với các dòng tranh khác là ở chỗ tính khái quát ước lệ, bố cục khá cao, nhưng người xem ở các tầng lớp khác nhau đều hiểu và rất thích, đó chính là cái đẹp mà sắc thái dân tộc bao trùm trong tranh. Vì thế, việc chơi tranh Đông Hồ ngày tết ở nước ta là khá phổ biến. Gần đến ngày tết, người ta còn tặng quà cho nhau bằng tranh, theo nội dung mà họ định từ trước, phù hợp với hoàn cảnh, tình cảm của người được trao tặng để trang trí trong ngày vào xuân, mong sao “mọi việc như ý” cho một năm mới tốt lành. Đó là nét đẹp văn hóa trong tranh mà có lẽ người Việt Nam mới có.

Ở đất Hà Thành, người dân cũng rất yêu mến tranh Hàng Trống, một dòng tranh mà cách đây hàng thế kỷ, nó đã đi vào tâm thức

của người dân Hà Nội. Bên cạnh vẻ đẹp chân chất, thôn quê bình dị của tranh làng Hồ thì tranh Hàng Trống lại có một nét riêng, đó là cách thức thể hiện của tranh rất mềm mại, uyển chuyển, duyên dáng, mượt mà, có sức hấp dẫn, như thiếu nữ đô thành. Cách đây mấy thập kỷ trở về trước, nhiều người dân Hà Nội mỗi khi đi sắm đồ tết, người ta không quên mua vài bức tranh, như là tứ bình, nhị bình, tổ nữ... để về trang trí đón xuân. Khác với tranh Đông Hồ in ấn từng khuôn nét, mảng màu, tranh Hàng Trống lại in nét đen trên giấy và sau đó là tô màu theo một khuôn mẫu có trước. Người thợ căn cứ vào mẫu tranh để tô màu thật chính xác, theo sắc độ đã định sẵn. Phương pháp tô màu đòi hỏi tay nghề rất cao và rất thành thạo, vì tranh mang tính tạo hình của hội họa khá rõ nét, có đậm nhạt, sáng tối, làm người xem dễ hình dung về

hình họa trong tranh. Tuy nhiên, cũng có nhiều nghệ nhân tài hoa, tự mình sáng tác và hoàn chỉnh tác phẩm theo đơn đặt hàng mang tính đơn lẻ. Có thể nói, dòng tranh Hàng Trống là loại tranh bước gần tới tính hiện đại của nghệ thuật tạo hình đương đại nhưng vẫn giữ được tính dân tộc và rất trữ tình. Tranh Hàng Trống đi sâu vào ý nghĩa nhân quả của thần học: “có kiêng có lành, có thờ thì có phúc”... Do đó, nghệ thuật tạo hình màu sắc đậm nhạt, ẩn hiện cũng rất phù hợp với triết lý của nội dung tranh. Nghệ thuật và nội dung của tranh Đông Hồ lại xuất phát từ một quan niệm triết học của tín ngưỡng tôn giáo và tâm linh. Những bức tranh như Đức thánh Trần, Ngũ hổ, Lý ngư



Bé ngoan - Ảnh: Tác giả

vọng nguyệt,... phản ánh một tâm thức về triết lý thành kính, tôn vinh, phù hộ, cứu nhân độ thế, quan hệ âm dương... Như vậy, hai dòng tranh dân gian đã được dùng vào ngày tết Nguyên đán là khá phổ biến, nên người ta nói đến tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống là tranh tết, không những có ý nghĩa về truyền thống mà còn mang tính lịch sử xã hội về mặt triết học sâu sắc.

Sau khi hòa bình lập lại (năm 1954), Đảng, Nhà nước ta khuyến khích nghệ thuật tạo hình phát triển, trong đó có tranh dân gian, đồng thời tạo điều kiện mở đường cho các họa sĩ nghiên cứu, khai thác chất liệu nghệ thuật tranh dân gian để sáng tác tranh tết mang tính

dân tộc và tính hiện đại. Đáng chú ý là, nhiều họa sĩ đương đại đã khai thác chất liệu này đưa vào tranh của mình để in ấn, xuất bản, phục vụ quảng đại nhân dân trong cả nước, được quần chúng ưa thích và trân trọng. Nhiều họa sĩ cho ra mắt công chúng những bức tranh phục vụ ngày xuân, ngày tết khá đẹp, như tranh của Tạ Thúc Bình, Huy Toàn, Nguyễn Bích, Đỗ Đức... Do kỹ thuật in hiện đại nên màu sắc cũng khá phong phú, hấp dẫn, với số lượng tranh được in ra gấp nhiều lần in tranh thủ công của các làng nghề. Nói chung, tranh hiện đại có khai thác chất liệu từ dân gian mà các họa sĩ, nghệ nhân sáng tạo từ nhiều thế kỷ qua đã góp phần đáng kể trong việc xây dựng và bảo vệ phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật dân tộc.

Tranh dân gian trang trí trong ngày tết không những là những tác phẩm nghệ thuật tạo hình đương thời mà còn mang hình thái tâm linh, tín ngưỡng của nhân dân tồn tại bao thế kỷ qua. Nó phản ánh đời sống tinh thần khá phong phú (kể cả nội dung và hình thức), thể hiện qua đường nét màu sắc mà các họa sĩ, các nghệ nhân trong nhân dân sáng tạo ra. Tranh trang trí trong ngày tết là những bức tranh có những nội dung cầu phúc, cầu an, nói lên lòng khao khát cho một năm mới, thiên thời, địa lợi, nhân hòa, mong muốn mọi gia đình ấm no, hạnh phúc. Nhìn lên bàn thờ gia tiên trong ngày tết, không ai không thấy tinh



Thần sát quỷ, trừ tà (tranh Hàng Trống) - Ảnh: Đức Dũng

linh thiêng mà những bức tranh dân gian góp phần quan trọng cho việc vui tết đón xuân. Rất tiếc tranh dân gian của làng Hồ, Hàng Trống đang dần đi vào lịch sử và bóng dáng của nó cũng không còn được biết đến trong ngày tết Nguyên đán như ngày nào, thưở ấy đã vang bóng một thời./.

H.H.M